

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG MẦM NON THẠCH BÀN  
Số 363/PA-MNTB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Long Biên, ngày 23 tháng 03 năm 2024

**PHƯƠNG ÁN THU, ĐỊNH MỨC CHI**  
**ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU THEO QUI ĐỊNH VÀ THỎA THUẬN NĂM HỌC 2024 - 2025**  
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-MNTB ngày của trường Mầm non Thạch Bàn)

STT	Nội dung	Đơn vị	Mức thu	Nội dung và định mức dự kiến chi
I	<b>Thu học phí:</b> Theo NQ số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/03/2024 của HĐND thành phố HN; CV số 1963/UBND-GD&ĐT ngày 18/09/2024 của UBND quận Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2024 – 2025; CV số 1967/UBND-GD&ĐT ngày 19/09/2024 của UBND Quận Long Biên về việc thực hiện các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận năm học 2024-2025;			
1	Thu học phí	d/hs/tháng	- Mức thu thực tế của học sinh (học trực tiếp): +217.000đ đối với trẻ em, mẫu giáo (không bao gồm trẻ MN 5 tuổi) - Mức thu thực tế của học sinh (học trực tuyến): + 163.000đ d/v trẻ em, mẫu giáo (không bao gồm trẻ MN 5 tuổi) + Trẻ mầm non 5 tuổi được miễn học phí	Chi theo quy định về thu học phí: 40% thực hiện cải cách tiền lương, 60% thực hiện chi thường xuyên các hoạt động nhà trường.
II	Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội (Kèm theo công văn số 1967/UBND-GD&ĐT ngày 19/09/2024 của UBND quận Long Biên)			

1 Tiền phục vụ bán trú	Dịch vụ Tiền ăn của học sinh	d/hs/ngày	30.000d/học sinh/ngày	100% chi cho bữa ăn của học sinh ( cả tiền chất đốt) Chia ra: - Nhà trẻ : + Bữa chính trưa : 45%= 13.500 đ + Bữa chính chiều: 45% = 13.500 đ + Bữa phụ chiều : 10% = 3.000 đ - Mẫu giáo:+ Bữa chính trưa: 66,7% = 20.000 đ + Bữa phụ chiều: 33,3% = 10.000 đ
	Dịch vụ Chăm sóc bán trú	d/hs/tháng	235.000 d/học sinh/tháng	- Dự kiến thu: 650 hs x 235.000d/tháng = 152.750.000đ + 98% chi CB, GV, NV trực tiếp trông bán trú: 55 người x 123.715 đ/ngày x22 ngày công = 149.695.000 đ + 2% chi nộp thuế TNDN (nếu có): 3.055.000đ
	Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú	d/hs/năm	200.000 d/học sinh/năm (Mua bổ sung gối, chăn, khăn mặt, bát, đĩa, cốc, xoong, nồi, khay, thảm... cho trẻ năm học 2024- 2025)	- Chi mua đồ dùng, trang thiết bị chăm sóc bán trú: 127.400.000đ, trong đó bao gồm: + Khăn mặt trẻ: 13.940.000 đ + Khăn lau tay: 6.900.000đ + Khăn lau bàn: 5.100.000đ + Khăn lau tay nhà vệ VS: 3.400.000đ + Khay Inox: 5.100.000đ + Đĩa Inox: 10.000.000đ + Thảm lau chân: 8.500.000đ + Gối: 14.160.000đ + Chăn bông: 17.400.000đ + Hộp nhựa đựng hoa quả: 2.550.000đ + Thùng đựng rác: 4.250.000đ + Xoong inox nấu cháo loại to: 3.200.000đ + Mua xô, chậu, hót rác, chổi lau nhà, nước rửa bát,.....: 25.560.000đ

RU  
ĂN  
HẠC

				<p>+ Mua bể xung bát, thìa, cốc, rổ inox, dao, thớt....: 7.340.000đ;</p> <p>- Chi nộp thuế TNDN (2%): 2.600.000 đ</p> <p><b>Tổng chi: 130.000.000 đ</b></p> <p><b>Dự kiến thu: 200.000 đ x 650 hs = 130.000.000 đ (thu đủ chi)</b></p>
2	Dịch vụ Nước uống học sinh	d/hs/tháng	12.000 đ/học sinh/tháng	<p>- Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh (ký HĐ với các công ty được phép cung cấp).</p> <p>- Trung bình mỗi học sinh dùng từ 0,4 lít/ngày tương đương từ 454đ/ngày x 22 ngày = 12.000đồng/ tháng. Chi trả/số bình thực tế sử dụng.</p> <p>- Nhà trường thực hiện việc thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng (thanh toán theo tháng);</p> <p>- Chi nộp thuế TNDN 2% (nếu có)</p>
3	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa)	d/hs/giờ	12.000 đ/học sinh/giờ	<p>- Dự kiến thu: 20 hs x 12.000đ/giờ = 240.000đ</p> <p>+ 93% chi CB, GV, NV trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng: 2 người x 111.600 đ/ngày x ngày công = 223.200 đ</p> <p>+ 5% chi hỗ trợ cơ sở vật chất: điện, nước, sửa chữa nhỏ,... 12.000đ</p> <p>+ 2% chi nộp thuế TNDN (nếu có): 4.800đ</p>
4	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ: Thứ 7)	d/hs/ngày	96.000 đ/học sinh/ngày	<p>- Dự kiến thu: 200 hs x 96.000đ/ngày = 19.200.000đ</p> <p>+ 93% chi CB, GV, NV tham gia công tác chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ: 30 người x 595.200 đ/ngày x ngày công = 17.856.000 đ</p> <p>+ 5% chi hỗ trợ cơ sở vật chất: điện, nước, sửa chữa</p>

2  
3  
4  
5



nhỏ,...960.000d  
+ 2% chi nộp thuế TNDN (nếu có): 384.000d

**III Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ HĐGD và hoạt động khác theo nhu cầu thực tế phục vụ học sinh**

1	Câu lạc bộ (võ, vẽ, múa, BTG, Tiếng Anh Eduplay, Stem-robotics...) <b>( Theo nhu cầu tự nguyện)</b>	d/hs/tháng	- 120.000 d/hs/tháng (Võ, Vẽ, Múa, BTG) - 450.000d/hs/tháng (Tiếng anh Eduplay); - 280.000d/hs/tháng (Stem-robotics)	-20% trung tâm trích lại cho nhà trường. dự kiến/tháng: 150.000.000 x 20% = 30.000.000d/th (tính 100%), chi như sau: - 30% Chi hỗ trợ hoạt động của trẻ (ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tập thể, khen thưởng...) - 10% Chi hỗ trợ cơ sở vật chất (chi trả tiền điện, nước, sửa chữa nhỏ...) - 60% Chi công tác quản lý, giáo viên trực tiếp tham gia trợ giảng các lớp
2	Quý ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường			Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS.
3	Tiền điện sử dụng điều hòa, bình nóng lạnh	Tính theo công tơ riêng	Theo số điện dùng thực tế trong tháng	- Mỗi lớp có 01 công tơ lắp riêng cho hệ thống điều hòa sử dụng cho học sinh. Thu trên thực tế sử dụng của lớp cho hệ thống điều hòa cho trẻ theo tháng và chia bình quân cho trẻ đi học/tháng đó. - Chi trả 100% số tiền điện thu được/tháng khi học sinh sử dụng điều hòa, nộp cho công ty điện lực Long Biên (Ban đại diện CMHS từng lớp có sổ theo dõi ghi số điện, số tiền hàng tháng của lớp sử dụng điều hòa, nhà trường lưu lại biên lai đóng tiền điện

CÔNG  
 ĐƠN  
 SÀN  
 NI

				hàng tháng).
4	Thu, chi viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng cho			- Thực hiện theo TT số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/08/2018 của BGDĐT, CV số 4658/SGDĐT-KHTC ngày 24/10/2018 của Sở GD & ĐT Hà Nội.
5	Công tác từ thiện nhân đạo (nếu có)			Thực hiện theo từng đợt vận động, ủng hộ khi có hướng dẫn của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc thu bằng chi.

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Hồng Chiêm

HIỆU TRƯỞNG  
 TRƯỜNG  
 MẦM NON  
 THẠCH BÀN  
 HƯƠNG THỊ NGHĨA

